BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 966 /TB -ĐHĐL

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2021

THÔNG BÁO ĐIỂM TRÚNG SƠ TUYỂN ĐỢT I TUYỂN SINH HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2021

I. Điểm trúng sơ tuyển đợt I tuyển sinh hệ đại học chính quy theo phương thức xét tuyển bằng kết quả học tập THPT (Học bạ) năm 2021

Điểm trúng sơ tuyển đợt 1 tuyển sinh hệ đại học chính quy năm 2021 của trường Đại học Điện lực dưới đây là điểm trúng sơ tuyển dành cho học sinh phổ thông khu vực 3 *(Các thí sinh sẽ chính thức trúng tuyển nếu tốt nghiệp THPT)*. Mỗi đối tượng ưu tiên kế tiếp giảm 1 điểm, mỗi khu vực ưu tiên kế tiếp giảm 0.25 điểm

STT	Mã ngành	Ngành	Điểm trúng tuyển
1.	7480201	**Công nghệ thông tin** (Gồm 4 chuyên ngành: Công nghệ phần mềm; Quản trị và an ninh mạng; Hệ thống thương mại điện tử; Trí tuệ nhân tạo và thị giác máy tính)	**22**
2.	7510301	**Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử** (Gồm 4 chuyên ngành: Hệ thống điện; Điện công nghiệp và dân dụng; Tự động hoá Hệ thống điện; Lưới điện thông minh)	**20.5**
3.	7510303	**Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hoá** (Gồm 3 chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điều khiển; Tự động hóa và điều khiển thiết bị điện công nghiệp; Tin học cho điều khiển và tự động hóa)	**20**
4.	7510605	**Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng**	**20**
5.	7510302	**Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông** (Gồm 7 chuyên ngành: Điện tử viễn thông; Kỹ thuật điện tử; Điện tử và kỹ thuật máy tính; Điện tử Robot và trí tuệ nhân tạo; Thiết bị điện tử y tế; Các hệ thống thông minh và IoT; Mạng viễn thông và máy tính)	**19**
6.	7510201	**Công nghệ kỹ thuật cơ khí** (Gồm 2 chuyên ngành: Cơ khí chế tạo máy; Công nghệ chế tạo thiết bị điện; Cơ khí ô tô)	**20**
7.	7510203	**Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử**	**19**
8.	7510102	**Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng** (Gồm 4 chuyên ngành: Quản lý dự án và công trình xây dựng; Xây dựng công trình điện; Xây dựng dân dụng và công nghiệp; Cơ điện công trình)	**18**
9.	7510601	**Quản lý công nghiệp** (Gồm chuyên ngành: Quản lý sản xuất và tác nghiệp; Quản lý bảo dưỡng công nghiệp; Quản lý dự trữ và kho hàng)	**19**

STT	Mã ngành	Ngành	Điểm trúng tuyển
10.	7510602	**Quản lý năng lượng** (Gồm 3 chuyên ngành: Kiểm toán năng lượng; Thị trường điện; Quản lý năng lượng tòa nhà)	**18**
11.	7520115	**Kỹ thuật nhiệt** (Gồm 3 chuyên ngành: Nhiệt điện; Điện lạnh; Nhiệt công nghiệp)	**18**
12.	7510403	**Công nghệ kỹ thuật năng lượng** (Gồm chuyên ngành: Năng lượng tái tạo)	**18**
13.	7510406	**Công nghệ kỹ thuật môi trường** (Gồm 2 chuyên ngành Công nghệ môi trường và sản xuất năng lượng; Quản lý môi trường công nghiệp và đô thị)	**18**
14.	7340101	**Quản trị kinh doanh** (Gồm 2 chuyên ngành: Quản trị doanh nghiệp; Quản trị du lịch, khách sạn)	**20**
15.	7340301	**Kế toán** (Gồm 2 chuyên ngành: Kế toán doanh nghiệp; Kế toán và kiểm soát)	**20**
16.	7340201	**Tài chính – Ngân hàng** (Gồm 2 chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp; Ngân hàng)	**20**
17.	7340122	**Thương mại điện tử** (Gồm chuyên ngành: Kinh doanh thương mại trực tuyến)	**20**
18.	7340302	**Kiểm toán**	**20**
19.	7810103	**Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành**	**18**

II. Ghi chú

1. Thí sinh tra cứu kết quả sơ tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh **tuyensinh.epu.edu.vn** của trường Đại học Điện lực.

2. Từ ngày 09/7/2021 đến ngày 23/7/2021 thí sinh có kết quả đạt trong danh sách sơ tuyển đến trường làm thủ tục xác nhận nhập học. Nhà trường gửi thông báo kết quả sơ tuyển cho thí sinh từ ngày 29/6/2021 (thí sinh có thể trực tiếp đến trường để nhận).

Khi đến làm thủ tục xác nhận nhập học tạm thời, thí sinh cần mang theo: Thông báo kết quả trúng sơ tuyển bản gốc; Bản công chứng học bạ THPT; kinh phí xác nhận nhập học tạm tính.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

TS. Trương Huy Hoàng

Nơi nhận:
- Cổng TTTS;
- Lưu: VT, ĐT.